

QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC - VẤN ĐỀ CỦA HÔM NAY

TS. Dương Văn Khánh

Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia

1. Sử dụng và khai thác tài nguyên nước hợp lý

Mỗi con người, mỗi cộng đồng luôn nỗ lực phát triển và hiển nhiên con người không thể tồn tại khi không có nước, do đó nước cũng cần cho bất kỳ sự phát triển nào trong quá khứ, hiện tại và tương lai. Lê Quý Đôn trong “Vân Đài Loại ngữ” đã dẫn “vạn vật không có nước không thể sống được, mọi việc không có nước không thể thành được...”. Trong quá trình tồn tại, phát triển, con người đã sử dụng nước, chinh phục các dòng sông, bắt chúng phải phục vụ mình, tạo ra sự phồn vinh của các nền văn minh nổi tiếng như nền văn minh sông Nin, sông Hằng,... nền văn minh sông Hồng của chúng ta. Đồng thời con người cũng đã làm suy giảm, suy thoái một số nguồn tài nguyên thiên nhiên, môi trường trong đó có tài nguyên nước,...Đặc biệt, hơn một thế kỷ vừa qua, thế giới với sự bùng nổ về dân số và phát triển kinh tế – xã hội đã gây sức ép mạnh mẽ đối với thiên nhiên và môi trường. Cụ thể như các chất thải, hoá chất do sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, giao thông vận tải và các hoạt động kinh tế sử dụng đất và nước,... đã làm cho môi trường thiên nhiên bị ô nhiễm; sự khai khẩn đất đai, phá rừng lấy gỗ, di dân khai hoang, xây dựng các công trình thuỷ lợi, khai thác nguồn nước bề mặt (xây dựng đập nước, khoan giếng)..., tất cả các điều đó đã làm cho ô nhiễm nguồn nước mặt, nước ngầm, cùng với sự thiếu nước ngọt trong mùa khô, mất cân bằng sinh thái, gây ra cho con người các bệnh tật phát sinh từ nước hoặc lâm vào cảnh đói khát, bệnh tật, chết chóc.

Hiện nay, thế giới có khoảng 1,2 tỷ người không được bảo đảm nước uống hợp vệ sinh, không có phương tiện vệ sinh thích hợp. Tiêu thoát và phân phối nước cũng là vấn đề nghiêm trọng ở nhiều đô thị do dân số tăng nhanh, hệ thống cấp thoát nước chưa tương thích, vấn đề kiểm soát tránh rò rỉ, thất thoát nước chưa tốt. Nhiều thành phố của nhiều nước sử dụng nước từ các con sông và hồ chứa bị ô nhiễm nặng do các nguồn nước thải, rãnh thoát nước, hệ thống mương thải chảy tràn trong mùa mưa. Nguồn nước dưới đất đã bị khai thác quá mức, nhiều thành phố lớn như Tokyo, Mexico đã bị lún sụt nghiêm trọng,...do đó việc khai thác nước để sử dụng buộc phải đi xa hàng trăm kilomet, dẫn đến giá thành vượt quá sự đóng góp của các sản phẩm và dịch vụ.

Hậu quả của sự khai phá và thải các chất, đi đôi với thiếu trách nhiệm trong việc bảo vệ thiên nhiên đã là nguyên nhân của sự khô kiệt nhiều nguồn tài nguyên trong đó có các nguồn nước. Cuộc khủng hoảng về nước mà chúng ta phải đối mặt không thể báo trước được, do đó sử dụng hợp lý và bảo vệ nguồn nước là mục tiêu, trách nhiệm của chúng ta. Khai thác mặt có lợi của tài nguyên nước, hạn chế, khắc phục mặt có hại do quá trình biến đổi ngẫu nhiên của chế độ nguồn nước cũng như ảnh hưởng bất lợi do hoạt động kinh tế của con người gây ra là bức xúc rất lớn của cả nhân loại, đòi hỏi phải thực hiện ngay lúc này hơn bao giờ hết.

2. Công tác quản lý tài nguyên nước

Quản lý tài nguyên nước là sự hợp nhất toàn bộ các hoạt động, điều kiện, phương tiện của sự đánh giá, quy hoạch về tài nguyên nước, nhu cầu nước, sử dụng nước hợp lý, giám sát toàn diện, bảo tồn và bảo vệ hiệu quả tài nguyên nước. Nó bao

gồm các mô hình quản lý dài hạn của các dự án tài nguyên nước có kế hoạch, khả thi, vận hành hiệu quả và ngay cả vấn đề phục hồi các hệ thống tài nguyên nước đang tồn tại như ngăn chặn thiên tai do nước gây ra; trong mỗi trường hợp cần tính đến nhu cầu xã hội và sự phát triển bền vững của môi trường, tính đến vai trò của nước trong thể chế, quy định của các quá trình lý sinh, môi trường có tính toàn cầu, khu vực và địa phương.

Quản lý về nước cần phải dựa trên cơ sở đánh giá được khả năng chịu đựng của lưu vực sông, phải dự tính tất cả các phương án sử dụng nước phù hợp. Các chương trình phát triển để sử dụng nước, cần phải kết hợp với việc bảo toàn những hệ sinh thái đang đóng vai trò chủ chốt của chu trình nước. Đánh giá tác động của các dự án quốc gia trong một khu vực là một vấn đề tiên quyết phải được thực hiện nghiêm túc và không chỉ dừng ở các tác động trực tiếp trong khu vực hoạt động của dự án mà còn bao gồm cả các tác động phụ ở hạ lưu, thượng lưu sông và cả bên ngoài vùng dự án nữa.

Quản lý tài nguyên nước theo lưu vực sông (quản lý tổng hợp cả về đất và nước, coi cả lưu vực sông là một đơn vị quản lý thống nhất) là rất hợp lý và rất cấp thiết. Bảo vệ tài nguyên nước, bảo vệ môi trường chống khai thác quá mức gây ô nhiễm, suy thoái chất lượng nước do việc xả các chất thải sinh hoạt, công nghiệp, hoá chất nông nghiệp chưa qua xử lý vào sông là vấn đề quan tâm của toàn xã hội. Thực hiện nguyên tắc người gây ô nhiễm phải trả chi phí cho làm sạch môi trường. Vùng hạ lưu sông có lợi ích trong việc đầu tư cho hệ thống bảo hộ sự sống ở thượng lưu để bảo đảm phân phối nước sạch cho sự sống.

Các cấp chính quyền, tổ chức xã hội cần tập trung giải quyết, giáo dục, tuyên truyền rộng rãi quần chúng ý thức trách nhiệm trong việc sử dụng nước cũng như các tác hại to lớn do sử dụng, thải nước bừa bãi; cần có các chỉ dẫn, các điều luật quy định trách nhiệm cá nhân cũng như tập thể trong việc lấy nước sử dụng, thải nước; phát triển năng lực thích nghi; sử dụng các giá trị tinh thần gắn với nước; cải thiện bộ máy thông tin về vấn đề quản lý nước một cách bền vững; đào tạo đội ngũ quản lý về cách sử dụng nước và về những tác động của con người đối với chu trình nước.

Các nhà khoa học, các chuyên gia cần đầu tư nghiên cứu để tìm ra các phương pháp, giải pháp khoa học - công nghệ phục vụ việc khai thác có hiệu quả nhất và phân phối công bằng tài nguyên nước cho mục tiêu sử dụng trước mắt và lâu dài (các công nghệ sản xuất tiên tiến, tiêu thụ ít nước, giảm lượng nước thải cũng như xử lý nước thải có hiệu quả, ít tốn kém nhất); dự báo dài hạn cho quá trình thủy văn (cả nước mặt và nước ngầm) sẽ diễn ra do ảnh hưởng hoạt động kinh tế - xã hội của con người, do ảnh hưởng của các quá trình thủy văn đến quá trình tự nhiên; khắc phục, hạn chế các sai sót của những dự án phát triển đã được đề ra, làm tăng tính hiệu quả của chúng, hoàn thiện các phương pháp đánh giá, quản lý nguồn nước một cách tổng hợp.

Các cơ quan thủy văn quốc gia có trách nhiệm tư vấn, cung cấp thông tin cho chính quyền và nhân dân về số lượng, chất lượng nước, khả năng khai thác của nguồn nước ngọt và nguy cơ thiên tai liên quan về nước, đảm bảo cung cấp đầy đủ các thông tin về tài nguyên nước cho các ngành kinh tế - xã hội khác, góp phần phát triển bền vững môi trường, kinh tế, xã hội đất nước.

Xác lập và thực hiện các hướng dẫn về sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước và các tài nguyên khác có liên quan; bảo vệ các hệ sinh thái đóng vai trò chủ yếu trong chu trình nước; tư vấn soạn thảo và truyền bá các công ước, luật, quy chế, quy định quốc tế

về quản lý tài nguyên nước và môi trường; lồng ghép các hoạt động quản lý tài nguyên nước và môi trường vào tất cả các khía cạnh kinh tế xã hội.

Xác định các vấn đề ưu tiên trong quản lý tài nguyên nước và môi trường, tư vấn tìm giải pháp thông qua soạn thảo kế hoạch chiến lược quản lý môi trường .

Quản lý tài nguyên nước, giám sát chặt chẽ các trạm dự án trên các lưu vực sông lớn, trọng điểm. Thiết lập cơ chế liên ngành để hợp nhất việc quản lý nước, nhanh chóng đối phó với những thảm họa do thiên nhiên, con người gây ra và thông báo nhanh cho chính phủ để xử lý khi có sự cố bất thường; tăng cường quyền lực cho các cộng đồng địa phương để kiểm soát sự quản lý các tài nguyên nước và nâng cao khả năng của cộng đồng.

Xác định các điểm nóng môi trường trong lưu vực sông lớn, các vị trí trọng điểm và có biện pháp giảm nhẹ mức độ; theo dõi các tác động môi trường liên quan đến sự thay đổi lâu dài lượng nước, sinh thái thủy sinh và hệ sinh thái môi trường có liên quan; chú trọng lồng ghép vấn đề môi trường với vấn đề quy hoạch phát triển lưu vực và quản lý tài nguyên nước (số lượng nước và chất lượng nước); sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu, trở ngại liên quan đến quản lý, quy hoạch tài nguyên nước và môi trường; phát triển hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin lưu vực sông, đặc biệt ở hạ lưu vực sông lớn như sông Hồng, sông Mê Kông, sông Đồng Nai,....

Cộng tác với các cơ quan, các chương trình quốc gia của các nước trong khu vực và quốc tế cùng lĩnh vực để trao đổi thông tin, kinh nghiệm quản lý tài nguyên nước và môi trường; cùng tham gia tích cực vào chương trình sử dụng nước và quy hoạch phát triển lưu vực với các nước láng giềng có chung lưu vực sông; phối hợp thực hiện tốt các dự án quản lý tài nguyên nước của các tổ chức quốc tế và gắn được các chương trình / dự án này vào chương trình chung của quốc gia./.

Tài liệu tham khảo

1. Cứu lấy trái đất - Chiến lược cho cuộc sống bền vững - IUCN, UNEP, WF, NXB Khoa học kỹ thuật, Hà Nội, 1993.
2. Trịnh Trọng Hàn. Nguồn nước và tính toán thủy lợi.- NXB khoa học kỹ thuật, Hà Nội, 1993.
3. Đánh giá tài nguyên nước và sử dụng nước của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban Quốc gia Việt Nam về Chương trình thủy văn Quốc tế, Hà Nội, 11-1992.
4. Integrated Planning and management of Water Resources. International hydrological Programme, United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization. UNESCO, Paris, 1990. Edited by S. Dyck.